

TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 36/2025/HNGĐ-ST
Ngày 31-7-2025
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Vân

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đức Khoa

Ông Phạm Thành Sinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hà - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Đào Thị Ngân - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 140/2025/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 4 năm 2025 về việc “ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 126/2025/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 6 năm 2025 và Quyết định hoãn phiên tòa số 16/2025/QĐST-HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Vũ Thị Bích L, sinh năm 1991; địa chỉ: Thôn Việt Khê, xã Ninh S, thành phố TN, thành phố Hải Phòng; Nay là: xã Việt Khê, thành phố Hải Phòng; Vắng mặt(Có đơn xin giải quyết, xét xử vắng mặt).

- Bị đơn: Anh Vũ Văn S, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn Việt Khê, xã Ninh S, thành phố TN, thành phố Hải Phòng; Nay là: xã Việt Khê, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 03/3/2025 và các lời khai tại Tòa án, nguyên đơn là chị Vũ Thị Bích L trình bày:

1. Về hôn nhân: Chị và anh Vũ Văn S kết hôn lấy nhau vào năm 2015 trên cơ sở tìm hiểu tự nguyện và có đăng ký kết hôn ngày 10/12/2015 tại Ủy ban nhân dân xã Phù Ninh (Nay là UBND xã Việt Khê), thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận hạnh phúc, đến cuối năm 2022 thì vợ chồng phát

sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách hai bên không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống và lối sống, không có tiếng nói chung, anh S không quan tâm đến gia đình dẫn đến thường xảy ra cãi nhau, xúc phạm lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hòa giải nhiều lần nhưng không có kết quả. Cho nên từ cuối năm 2022 chị sống ly thân với anh S cho đến nay không ai còn quan tâm đến nhau nữa, chị xác định tình cảm vợ chồng không còn, mâu thuẫn vợ chồng đã trở nên sâu sắc, trầm trọng, không còn khả năng đoàn tụ nên chị đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với anh S.

2. Về con chung: Chị L trình bày chị và anh S có 02 con chung tên là Vũ Phúc Khôi sinh ngày 02/11/2016 và Vũ Thị An Nhiên sinh ngày 28/12/2022. Khi ly hôn, chị trình bày đề nghị được tiếp tục trực tiếp nhận nuôi 02 con chung. Về cấp dưỡng nuôi con chung để chị và anh S tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

3. Về tài sản chung: Chị L trình bày chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Vũ Văn S đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Thông báo về việc thụ lý vụ án, Thông báo về việc kiểm tra giao nộp tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải, Thông báo về việc giao nộp tài liệu, chứng cứ, Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không có lý do và cũng không có văn bản gửi đến Tòa án ghi ý kiến trình bày quan điểm về việc chị Vũ Thị Bích L xin ly hôn và giải quyết về con chung khi ly hôn, về tài sản chung vợ chồng.

Biên bản xác minh ngày 08/5/2025 tại Ủy ban nhân dân xã Ninh S (Nay là xã Việt Khê), thành phố Hải Phòng thể hiện: Chị Vũ Thị Bích L và anh Vũ Văn S kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Phù Ninh (Nay là xã Việt Khê), thành phố Hải Phòng theo Giấy chứng nhận kết hôn số 068 ngày 10/12/2025. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống, ăn ở cùng nhau tại Thôn Việt Khê, xã Phù Ninh nay là xã Việt Khê, thành phố Hải Phòng. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc đến năm 2022 thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn do tính cách vợ chồng không hòa hợp, bất đồng quan điểm sống nên vợ chồng xảy ra cãi vã lẫn nhau, anh S không quan tâm đến gia đình. Mâu thuẫn giữa vợ chồng đã được hòa giải nhưng không có kết quả. Do mâu thuẫn, chị L ra ngoài xây nhà riêng và sống ly thân với anh S từ cuối năm 2022 và không khi nào quay về chung sống cùng với anh S nữa. Nay chị L nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn nên xin ly hôn anh S, địa phương nhận tình cảm vợ chồng đã xảy ra mâu thuẫn đã kéo dài, ngày càng trầm trọng nên đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật giải quyết cho chị L. Về con chung: Chị L và anh S có 02 con chung tên là Vũ Phúc Khôi sinh ngày 02/11/2016 và Vũ Thị An Nhiên sinh ngày 28/12/2022. Từ khi ly thân đến nay, chị L là người trực tiếp nuôi con, việc nuôi con của chị L đã ổn định nên trường hợp vợ chồng ly hôn đề nghị Tòa án hỏi nguyện vọng của con chung và xem xét nguyện vọng các bên giải quyết theo quy định của pháp luật. Về tài sản chung của vợ chồng: Đề nghị Tòa án căn cứ vào quy định của pháp luật giải quyết vụ án.

Kiểm sát viên phát biểu ý kiến trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án thì Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng pháp luật tố tụng, nguyên đơn chấp hành đúng pháp luật. Về việc giải quyết vụ án đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39, Điều 92, Điều 147, Điều 228 Bộ luật; Khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung số 85/2025/QH15 được Quốc Hội thông qua vào ngày 25 tháng 6 năm 2025 và các điều 51, 56, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình, xử: Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Bích L và anh Vũ Văn S; về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Bích L tiếp tục trực tiếp nuôi 02 con chung tên là Vũ Phúc Khôi sinh ngày 02/11/2016 và Vũ Thị An Nhiên sinh ngày 28/12/2022 cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở; về cấp dưỡng nuôi con chung và về tài sản chung không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét giải quyết; nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu, chứng cứ đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án tranh chấp về hôn nhân gia đình và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Hải Phòng theo quy định tại khoản 1 Điều 28, Điều 35 và Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung số 85/2025/QH15 được Quốc Hội thông qua vào ngày 25 tháng 6 năm 2025.

[2]. Về hôn nhân: Quan hệ hôn nhân giữa chị Vũ Thị Bích L và anh Vũ Văn S đã được xác lập là hợp pháp (Giấy chứng nhận kết hôn số 068 ngày 10/12/2015 tại Ủy ban nhân dân phường Phù Ninh nay là xã Việt Khê, thành phố Hải Phòng). Căn cứ vào lời khai của đương sự và tài liệu điều tra xác minh tại địa phương thể hiện trong quá trình chung sống vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, từ năm 2022 mâu thuẫn trở nên sâu sắc, trầm trọng không thể hàn gắn tình cảm được, do mâu thuẫn vợ chồng nên chị L và anh S sống ly thân từ đó cho đến nay và không còn quan tâm đến nhau. Tòa án đã tổng đạt hợp lệ Thông báo thụ lý, Thông báo hoà giải cho anh Vũ Văn S, nhưng anh Vũ Văn S vắng mặt và không trình bày quan điểm về việc chị Vũ Thị Bích L xin ly hôn. Điều đó chứng tỏ mâu thuẫn vợ chồng có tồn tại làm cho hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, khả năng đoàn tụ không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Chị L yêu cầu ly hôn, căn cứ vào Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ly hôn giữa chị L và anh S.

[3]. Về con chung: Chị L và anh S có 02 con chung tên là Vũ Phúc Khôi sinh ngày 02/11/2016 và Vũ Thị An Nhiên sinh ngày 28/12/2022. Khi ly hôn, chị L đề nghị được tiếp tục trực tiếp nuôi 02 con chung Vũ Phúc Khôi sinh ngày

02/11/2016 và Vũ Thị An Nhiên sinh ngày 28/12/2022. Anh Vũ Văn S đã được Toà án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt và không có quan điểm trình bày về con chung. Việc giao con chung cho ai nuôi cần phải căn cứ vào quyền lợi về mọi mặt của con chung. Xét thấy, chị L đang trực tiếp nuôi 02 con chung Vũ Phúc Khôi sinh ngày 02/11/2016 và Vũ Thị An Nhiên sinh ngày 28/12/2022 vẫn ổn định, con chung phát triển bình thường và được đảm bảo tốt, chị L có điều kiện, khả năng, thu nhập ổn định để đảm bảo việc nuôi dưỡng con chung. Con chung tên là Vũ Phúc Khôi có nguyện vọng được ở với chị L khi ly hôn. Nên để ổn định cuộc sống của con chung, cần giao cả 02 con chung cho chị L tiếp tục trực tiếp nuôi là phù hợp với các điều 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị L không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh S không có trình bày quan điểm, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[4]. Về tài sản chung: Chị L không yêu cầu không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh S không có trình bày quan điểm, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không giải quyết trong vụ án này.

[5]. Về án phí: Chị L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn.

[6]. Về quyền kháng cáo: Chị L và anh S có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 28, Điều 35, Điều 39, Điều 147, khoản 1 Điều 228, 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Khoản 2 Điều 1 của Luật sửa đổi, bổ sung số 85/2025/QH15 được Quốc Hội thông qua vào ngày 25 tháng 6 năm 2025; Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Vũ Thị Bích L và anh Vũ Văn S.

2. Về con chung: Giao cho chị Vũ Thị Bích L trực tiếp nuôi 02 con chung tên là Vũ Phúc Khôi sinh ngày 02/11/2016 và Vũ Thị An Nhiên sinh ngày 28/12/2022 cho đến khi từng con chung đủ 18 tuổi và có khả năng lao động, trừ trường hợp có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

3. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Vũ Thị Bích L không yêu cầu Tòa án giải quyết và anh Vũ Văn S không có trình bày quan điểm, yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về tài sản chung: Chị Vũ Thị Bích L và anh Vũ Văn S không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí: Chị Vũ Thị Bích L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm về ly hôn, được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0010535 ngày 21 tháng 4 năm 2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố TN, thành phố Hải Phòng(Nay là: Thi hành án Dân sự thành phố Hải Phòng); Chị Vũ Thị Bích L đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

7. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- VKSND khu vực 1- Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- UBND xã Việt Khê;
- Đường sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Vân